

Số: 295 /KH-BCĐ

Càng Long, ngày 31 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN
06 tháng cuối năm 2023

Để phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện và UBND huyện giao năm 2023, Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) huyện Càng Long (Ban Chỉ đạo) xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN 06 tháng cuối năm 2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh khai thác phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

- Xác định rõ, nội dung, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, trách nhiệm thực hiện công tác phối hợp từng ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện quyết tâm phân đầu hoàn thành kế hoạch được giao năm 2023.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; đưa chỉ tiêu kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của từng xã, thị trấn. Việc triển khai tổ chức phải đảm bảo hiệu quả, linh hoạt phù hợp với yêu cầu thực tế của địa phương.

- Việc triển khai thực hiện phải tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân.

- Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

II. MỤC TIÊU

Xây dựng các giải pháp phát triển người tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, BHYT, BHTN 06 tháng cuối năm 2023, đảm bảo kết thúc năm 2023 đạt chỉ tiêu giao cụ thể như sau:

- Tỷ lệ bao phủ BHYT năm 2023 là: 95% dân số¹, tương ứng 141.365 người;

- Số người tham gia BHXH: 22,69% lực lượng lao động², tương ứng 17.219 người (trong đó BHXH tự nguyện là 6,17% tương ứng 4.682 người);

- Số người tham gia BHTN: 15,66% lực lượng lao động, tương ứng 11.884 người.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU³

1. Số người tham gia BHYT

Tính đến ngày 30/6/2023, toàn huyện có 132.600 người tham gia BHYT, tỷ lệ bao phủ so với dân số chiếm 89,11%, bằng 93,80% chỉ tiêu Huyện ủy, UBND huyện giao năm 2023. Trong 6 tháng cuối năm 2023 còn phải phát triển 8.766 người tham gia BHYT mới đạt chỉ tiêu được giao.

Kết quả thực hiện của từng địa phương tại bảng dưới đây:

STT	Xã, phường	Dân số (người)	Tổng số người tham gia BHYT (người)	Tỷ lệ bao phủ BHYT so với tổng dân số (%)	Kế hoạch UBND huyện giao (%)	Tỷ lệ đạt được so với NQ và QĐ UBND huyện giao (%)	Tỷ lệ % (Tăng, giảm) So với tháng trước	Số người còn phải vận động đến cuối năm 2023
A	B	1	2	3=2/1	4	5=3/4	6	7
1.	Thị trấn Càng Long	13.737	12.787	93,08%	95,00%	97,98%	1,53%	263
2.	Xã Mỹ Cẩm	10.854	10.109	93,14%	95,00%	98,04%	1,23%	202
3.	Xã An Trường A	7.707	7.397	95,98%	95,00%	101,03%	1,79%	(75)
4.	Xã An Trường	14.023	13.510	96,34%	95,00%	101,41%	0,83%	(188)
5.	Xã Huyền Hội	15.486	12.350	79,75%	95,00%	83,95%	0,55%	2.362
6.	Xã Tân An	10.397	9.401	90,42%	95,00%	95,18%	1,86%	476
7.	Xã Tân Bình	11.619	10.361	89,17%	95,00%	93,87%	1,58%	677
8.	Xã Bình Phú	14.753	13.388	90,75%	95,00%	95,52%	-5,94%	627
9.	Xã Phương Thạnh	12.398	10.170	82,03%	95,00%	86,35%	0,82%	1.608
10.	Xã Đại Phúc	4.623	4.181	90,44%	95,00%	95,20%	1,67%	211
11.	Xã Đại Phước	8.792	7.723	87,84%	95,00%	92,46%	1,98%	629
12.	Xã Nhị Long Phú	6.707	6.059	90,34%	95,00%	95,09%	1,89%	313

¹ Dân số năm 2022 là 148.806 người (nguồn Theo công bố Tổng Cục Thống kê năm 2021, tính tỷ lệ tăng, giảm dân số bình quân hằng năm bằng tỷ lệ tăng, giảm của 03 năm trước liền kề).

² Lực lượng lao động năm 2022 là 75.890 người (nguồn Theo công bố Tổng Cục Thống kê và báo cáo Chính phủ năm 2021, dự kiến năm 2022 trừ đi lực lượng lao động trong độ tuổi chiếm 51% dân số).

³ Số liệu tính đến ngày 30/6/2023.

13.	Xã Nhị Long	7.631	6.947	91,04%	95,00%	95,83%	1,55%	302
14.	Xã Đức Mỹ	10.079	8.217	81,53%	95,00%	85,82%	1,70%	1.358
Tổng cộng		148.806	132.600	89,11%	95,00%	93,80%	0,64%	8.766

2. Số người tham gia BHXH

Tổng số người tham gia BHXH là 14.338 người, chiếm 18,88% lực lượng lao động, đạt 83,25% chỉ tiêu Huyện ủy, UBND huyện giao, trong đó: Số người tham gia BHXH tự nguyện là: 3.497 người, chiếm 4,61% lực lượng lao động và đạt 74,72% chỉ tiêu giao. Trong 06 tháng cuối năm 2023 còn phải phát triển 2.881 người tham gia BHXH trong đó 1.186 người tham gia BHXH tự nguyện mới đạt chỉ tiêu được giao.

Kết quả thực hiện của từng địa phương tại bảng dưới đây:

STT	Xã, Thị trấn	Lực lượng lao động	Kế hoạch Nghị quyết và QĐ UBND giao		Số người tham gia BHXH			Đạt tỷ lệ % so với LLLĐ (%)		Đạt tỷ lệ % so với Nghị quyết giao (%)		Số người còn phải vận động đến cuối năm 2023	
			Tỷ lệ tham gia BHXH	Tỷ lệ tham gia BHXH tự nguyện	BHXH bắt buộc	BHXH tự nguyện	Tổng cộng	BHXH bắt buộc	Trong đó BHXH tự nguyện	BHXH bắt buộc	Trong đó BHXH tự nguyện	BHXH bắt buộc	BHXH tự nguyện
1	2	3	4	5	6	7	8=6+7	9=8/3	10=7/3	11=9/4	12=10/5	13	14
1.	Thị trấn Càng Long	7.006	26,07%	6,70%	1.157	407	1.564	22,32	5,81	85,63	86,71	200	62
2.	Xã Mỹ Cẩm	5.536	20,09%	6,96%	621	229	850	15,35	4,14	76,43	59,43	106	156
3.	Xã An Trường A	3.931	18,75%	5,52%	403	137	540	13,74	3,49	73,26	63,14	117	80
4.	Xã An Trường	7.152	20,98%	4,07%	1.206	225	1.431	20,01	3,15	95,37	77,30	3	66
5.	Xã Huyền Hội	7.898	22,88%	6,24%	1.144	378	1.522	19,27	4,79	84,23	76,70	170	115
6.	Xã Tân An	5.302	25,26%	8,05%	793	225	1.018	19,20	4,24	76,01	52,72	119	202
7.	Xã Tân Bình	5.926	22,94%	6,89%	820	317	1.137	19,19	5,35	83,64	77,64	131	91
8.	Xã Bình Phú	7.524	23,29%	5,02%	1.035	320	1.355	18,01	4,25	77,33	84,72	347	58
9.	Xã Phương Thạnh	6.320	24,79%	7,07%	958	362	1.320	20,89	5,73	84,25	81,02	162	85
10.	Xã Đại Phúc	2.358	23,89%	6,49%	445	148	593	25,15	6,28	105,27	96,71	(35)	5
11.	Xã Đại Phước	4.484	23,64%	5,69%	720	184	904	20,16	4,10	85,28	72,12	85	71
13.	Xã Nhị Long Phú	3.421	22,57%	6,43%	439	145	584	17,07	4,24	75,64	65,92	113	75
12.	Xã Nhị Long	3.892	25,75%	7,55%	663	274	937	24,08	7,04	93,50	93,25	45	20
14.	Xã Đức Mỹ	5.140	15,86%	4,79%	437	146	583	11,34	2,84	71,52	59,30	132	100
Tổng cộng		75.890	22,69%	6,17%	10.841	3.497	14.338	18,89	4,61	83,27	74,72	1.695	1.186

3. Số người tham gia BHYT:

Tổng số người tham gia BHTN là 10.561 người, chiếm 13,92% lực lượng lao động và đạt 88,86% chỉ tiêu UBND huyện giao. Trong 6 tháng cuối năm 2023 còn phải phát triển 1.323 người tham gia BHTN mới đạt chỉ tiêu được giao.

Kết quả thực hiện của từng địa phương tại bảng dưới đây:

STT	Xã, phường	Lực lượng lao động	Số người tham gia BHTN	Tỷ lệ bao phủ BHTN so với LLLĐ (%)	Kế hoạch UBND huyện giao (%)	Tỷ lệ đạt được so với NQ và QĐ UBND huyện giao (%)	Số người còn phải vận động đến cuối năm 2023
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	$3=2/1$	<i>4</i>	$5=3/4$	<i>6</i>
1.	Thị trấn Càng Long	7.006	1.137	16,23%	18,73%	86,65%	175
2.	Xã Mỹ Cẩm	5.536	601	10,86%	12,14%	89,43%	71
3.	Xã An Trường A	3.931	383	9,74%	11,83%	82,36%	82
4.	Xã An Trường	7.152	1.186	16,58%	16,14%	102,74%	(32)
5.	Xã Huyền Hội	7.898	1.124	14,23%	15,94%	89,28%	135
6.	Xã Tân An	5.302	773	14,58%	16,16%	90,22%	84
7.	Xã Tân Bình	5.926	800	13,50%	15,12%	89,28%	96
8.	Xã Bình Phú	7.524	1.015	13,49%	17,65%	76,43%	313
9.	Xã Phương Thạnh	6.320	938	14,84%	17,32%	85,69%	157
10.	Xã Đại Phúc	2.358	425	18,02%	16,75%	107,60%	(30)
11.	Xã Đại Phước	4.484	700	15,61%	17,62%	88,60%	90
12.	Xã Nhị Long Phú	3.421	419	12,25%	14,53%	84,29%	78
13.	Xã Nhị Long	3.892	643	16,52%	16,78%	98,46%	10
14.	Xã Đức Mỹ	5.140	417	8,11%	9,94%	81,62%	94
Tổng cộng		75.890	10.561	13,92%	15,66%	88,86%	1.323

4. Thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Hội đồng Nhân dân tỉnh:

- Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của HĐND tỉnh Trà Vinh quy định hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025:

+ Về BHYT học sinh: tính đến ngày 30/6/2023, toàn huyện Càng Long có 26.417/26.564 học sinh tham gia BHYT chiếm 99,45% tổng số học sinh, vẫn

còn 147 em chưa tham gia BHYT, do hoàn cảnh gia đình khó khăn (*Đính kèm phụ lục bên dưới*).

+ Về hộ có mức sống trung bình: đến ngày 30/6/2023, toàn huyện 95 người tham gia BHYT, cụ thể (*An Trường A: 42 người; Đại Phúc: 02 người; Đại Phước: 46 người; Phương Thạnh: 03 người; Nhị Long: 02 người*).

- Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ cấp xã hội hàng tháng đối với nhóm đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, tính đến ngày 30/6/2023, toàn huyện có 59 người được cấp thẻ BHYT.

- Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số không thuộc đối tượng đã được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2023-2025. Không có đối tượng hưởng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để thực hiện đạt các chỉ tiêu duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN 06 tháng cuối năm, Ban Chỉ đạo huyện yêu cầu từng thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác phối hợp tham mưu Cấp ủy, chính quyền trong thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN

Thường trực Ban Chỉ đạo phối hợp các thành viên tổng hợp, báo cáo UBND huyện đề xuất Huyện ủy tiếp tục chỉ đạo tăng cường giám sát các cấp ủy đảng, chính quyền trong việc thực hiện Công văn số 204-CV/TU ngày 16/9/2021 của Tỉnh ủy Trà Vinh về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN; Công văn số 1300-CV/HU ngày 11/8/2022 của Huyện ủy Càng Long về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo vận động người dân tham gia BHXH, BHYT.

2. Các phòng, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn

Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền, chỉ đạo triển khai đầy đủ các nội dung, tầm quan trọng của công tác duy trì và phát triển bền vững người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; ý nghĩa, tính nhân văn của chính sách BHXH, BHYT đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và tầng lớp nhân dân, đặc biệt là những người tham gia vào quá trình vận động, tuyên truyền; cộng tác viên cho các tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT, chú trọng vai trò của các trưởng ban, tổ trưởng tổ dân phố và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở; phân công rõ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong việc phụ trách, chỉ đạo, gắn kết công tác duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng địa phương.

Giao chỉ tiêu duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT 06 tháng cuối năm 2023 cho UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai. Chi tiết của từng địa phương tại bảng dưới đây:

TT	Đơn vị	Số người còn phải thực hiện 06 tháng cuối năm 2023				Ghi chú
		BHXH bắt buộc	BHXH tự nguyện	BH thất nghiệp	BHYT	
1.	Thị trấn Càng Long	200	62	175	263	
2.	Xã Mỹ Cẩm	106	156	71	202	
3.	Xã An Trường A	117	80	82	(75)	
4.	Xã An Trường	3	66	(32)	(188)	
5.	Xã Huyền Hội	170	115	135	2.362	
6.	Xã Tân An	119	202	84	476	
7.	Xã Tân Bình	131	91	96	677	
8.	Xã Bình Phú	347	58	313	627	
9.	Xã Phương Thạnh	162	85	157	1.608	
10.	Xã Đại Phúc	(35)	5	(30)	211	
11.	Xã Đại Phước	85	71	90	629	
12.	Xã Nhị Long Phú	113	75	78	313	
13.	Xã Nhị Long	45	20	10	302	
14.	Xã Đức Mỹ	132	100	94	1.358	
Tổng cộng		1.695	1.186	1.323	8.766	

2. **Đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách BHXH, BHYT, BHTN**

- Tiếp tục đổi mới hơn nữa nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, linh hoạt phù hợp với đặc điểm từng địa bàn dân cư, phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, tâm lý từng nhóm đối tượng; chú trọng phát huy ưu thế của các hình thức, phương pháp truyền thông trực tiếp, hiện đại, đa phương tiện, trên các ứng dụng Internet...; bảo đảm người dân có thể tiếp cận tốt nhất mọi thông tin về chính sách BHYT. Công tác truyền thông phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời, đi trước một bước, nhằm tạo sự đồng thuận, nhận thức đúng về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT.

- Tăng cường truyền thông chính sách pháp luật về BHXH, BHYT đến tất cả tầng lớp Nhân dân, đặc biệt quan tâm truyền thông đến các đối tượng không tiếp tục được cấp thẻ BHYT do thay đổi chính sách để người dân hiểu, nâng cao nhận thức, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước mà đồng thuận chuyển sang tham gia BHYT theo hộ gia đình, học sinh, sinh viên. Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 09/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về Quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là tuyên truyền, phổ biến mức hỗ trợ đóng cho nhóm người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình theo quy định của Chính phủ và học sinh, sinh viên.

- Truyền thông sâu, rộng về vai trò, lợi ích, tính nhân văn của chính sách BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình; ý nghĩa, giá trị của việc hưởng lương hưu hằng tháng và được nhận thẻ BHYT miễn phí trong suốt thời gian hưởng lương hưu; những thiệt thòi khi người lao động lựa chọn nhận BHXH một lần.

- Phổ biến các quy định của pháp luật về trách nhiệm tham gia, đóng BHXH, BHYT, BHTN của đơn vị (người sử dụng lao động), người lao động; quy định của pháp luật về các hành vi vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm về BHXH, BHYT; xử lý vi phạm khi đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT cho người lao động; các lợi ích, quyền lợi của đơn vị và của người lao động khi tham gia, đóng BHXH, BHYT.

3. Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo, giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN

- Thường trực Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN và Tổ kiểm tra liên ngành từ cấp huyện đến cấp xã tiếp tục tham mưu UBND các cấp ban hành Quyết định kiện toàn và củng cố thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ kiểm tra liên ngành; giao nhiệm vụ gắn với trách nhiệm từng thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ kiểm tra liên ngành.

- Ban Chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN cấp xã thành lập các tổ công tác để tuyên truyền, vận động theo danh sách chưa tham gia và đến hạn nhưng chưa tham gia do cơ quan BHXH cung cấp hàng tháng; có trách nhiệm trình UBND cấp xã phê duyệt, bố trí thời gian để tiến hành đi trực tiếp đến từng hộ gia đình tuyên truyền, vận động; hàng tháng Tổ trưởng chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện cho Trưởng Ban Chỉ đạo cấp xã nắm, chỉ đạo về tiến độ thực hiện.

4. Tăng cường công tác kiểm tra tiến độ thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại các địa phương

- Ban Chỉ đạo các cấp thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chỉ tiêu theo Quyết định UBND huyện giao.

- Hàng tuần, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổng hợp, thông báo tình hình thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH,

BHYT, BHTN, độ bao phủ BHYT cho cấp ủy và chính quyền các địa phương năm, đôn đốc chỉ đạo.

- Tổ chức sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, kịp thời khen thưởng biểu dương những tập thể, cá nhân hoàn thành chỉ tiêu, phê bình những đơn vị chưa làm tốt.

5. Giải pháp phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN

5.1. Đối với việc phát triển người tham gia BHYT

- *Đối với nhóm do ngân sách nhà nước đóng:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các xã, thị trấn thực hiện việc rà soát, lập danh sách đầy đủ, kịp thời những trường hợp sinh sống trên địa bàn thuộc diện được ngân sách nhà nước đóng BHYT (người nghèo, bảo trợ xã hội, cựu chiến binh, tham gia kháng chiến, trẻ em...) nhưng chưa được cấp thẻ BHYT để lập danh sách, chuyển cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp thẻ BHYT đầy đủ, kịp thời.

- *Đối với học sinh:* Các trường Trung học phổ thông; Trung tâm GDNN - GDTT; Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh học sinh tham gia BHYT theo quy định; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục đào tạo trong việc thực hiện BHYT học sinh, đảm bảo 100% học sinh tham gia và được cấp thẻ BHYT, đồng thời phối hợp với UBND các xã, thị trấn vận động mạnh thường quân hỗ trợ cho những em có hoàn cảnh khó khăn nhưng chưa thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Các trường chỉ đạo phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện rà soát, kiểm tra việc thu nộp tiền và cấp phát thẻ BHYT kịp thời đảm bảo quyền lợi cho học sinh khi tham gia BHYT.

- *Đối với người thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình:* Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường thực hiện Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 11/9/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đẩy nhanh việc hướng dẫn thủ tục, hồ sơ và phê duyệt người thuộc hộ nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn để người dân dễ dàng đăng ký tham gia BHYT.

- *Đối với nhóm được ngân sách địa phương hỗ trợ* theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ BHYT cho người thuộc hộ nghèo thoát nghèo vượt chuẩn cận nghèo cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn phối hợp cơ quan Bảo hiểm xã hội rà soát lập danh sách đối tượng thuộc diện hỗ trợ để cấp thẻ BHYT kịp thời, đầy đủ cho người dân được thụ hưởng chính sách.

- *Đối với nhóm tham gia BHYT theo hộ gia đình:*

+ BHXH huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan, tổ chức dịch vụ rà soát, đánh giá, tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ nhân viên làm công tác BHXH, BHYT; nhân viên thu, cộng tác viên ở khóm, ấp, đảm bảo đội ngũ này có kỹ năng vận động, tuyên truyền các đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

+ Cấp ủy, chính quyền các địa phương tiếp tục quyết liệt chỉ đạo công tác truyền thông, đối thoại nhằm làm thay đổi nhận thức của người dân về nghĩa vụ và quyền lợi trong việc tham gia BHYT; đối với những xã đạt chuẩn nông thôn mới cần quan tâm duy trì các đối tượng đến hạn đóng nhằm giữ vững tỷ lệ bao phủ BHYT đã đạt cùng với việc phát triển đối tượng tăng mới.

+ UBND các xã, thị trấn phối hợp với cơ quan BHXH rà soát, phân loại những người chưa tham gia BHYT, BHXH để tập trung tuyên truyền, vận động người dân tham gia đảm bảo đạt hiệu quả (*theo hình thức thông qua tổ chức hội nghị khách hàng, tuyên truyền theo nhóm nhỏ, trực tiếp đến từng hộ gia đình*), đồng thời theo dõi chặt chẽ danh sách những người tham gia đến hạn đóng, đảm bảo duy trì ổn định số người đã tham gia, bên cạnh đó tăng cường phát triển tăng đối tượng mới.

+ Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện, xã, ấp, khóm phát động cán bộ, đảng viên, hội viên tích cực tuyên truyền, vận động người thân tham gia BHYT; đồng thời, lãnh đạo các địa phương quan tâm vận động các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp trên địa bàn chung tay đóng góp kinh phí tặng thẻ BHYT, sổ BHXH cho những người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn, góp phần lan tỏa tinh thần tương thân tương ái trong xã hội.

5.2. Đối với việc phát triển người tham gia BHXH bắt buộc

- Tiếp tục tăng cường xúc tiến đầu tư, mời gọi doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn huyện; phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp góp phần giải quyết việc làm cho lao động địa phương; triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, BHXH... theo quy định của pháp luật.

- Cấp ủy, chính quyền các địa phương triển khai kiểm tra, rà soát các cơ sở sản xuất gia công có sử dụng nhân công nhưng không ký hợp đồng lao động, yêu cầu các chủ cơ sở sản xuất này thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về lao động, giúp người lao động đảm bảo được quyền lợi về tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, cấp ủy, chính quyền các cấp (đặc biệt là UBND các xã, thị trấn) phối hợp chặt chẽ hơn nữa với cơ quan Bảo hiểm xã hội trong công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp đăng ký thành lập nhưng chưa tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ BHXH, BHYT cho người lao động, kiên quyết yêu cầu các đơn vị này thực hiện đúng quy định và đảm bảo quyền lợi về BHXH, BHYT cho người lao động.

5.3. Đối với việc phát triển người tham gia BHXH tự nguyện

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội, thường xuyên tổ chức các hình thức đối thoại linh hoạt với người dân, đặc biệt là những người đã tham gia bị tác động bởi việc tăng mức đóng theo chuẩn nghèo đa chiều mới nhằm thuyết phục, vận động người dân tiếp tục tham gia lại.

- Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ huyện, xã, ấp, khóm phát động cán bộ, đảng viên, hội viên tích cực tuyên truyền, vận động người thân, bạn bè, hàng xóm tham gia BHXH tự nguyện.

- Đề nghị các Hội, đoàn thể tiếp tục nhân rộng mạnh mẽ các mô hình mang lại hiệu quả cao.

5.4. Đối với việc đôn đốc thu hồi tiền chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN

- Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục bám sát chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn 1739/UBND-KGVX ngày 01/5/2022 về việc phối hợp thực hiện các kiến nghị về tình hình thu, thu nợ BHXH, BHYT, BHTN; tăng cường thanh tra chuyên ngành và thanh tra đột xuất các đơn vị chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN từ 03 tháng trở lên.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì và phối hợp với cơ quan BHXH, các đơn vị có liên quan triển khai công tác kiểm tra về lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, BHXH, BHYT, BHTN tại các doanh nghiệp, nhất là đơn vị có dấu hiệu trốn đóng, đóng BHXH, BHYT, BHTN không đầy đủ cho người lao động, chậm đóng tiền BHXH, BHYT, BHTN. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp trốn đóng, chậm đóng, vi phạm chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN nhằm gia tăng tỷ lệ người tham gia BHXH, BHYT, đồng thời đảm bảo được quyền lợi chính đáng cho người lao động trong thụ hưởng chính sách BHXH, BHYT, BHTN.

6. Giải pháp về thực hiện giao dịch điện tử và cải cách thủ tục hành chính; đồng bộ cơ sở dữ liệu người tham gia bảo hiểm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

6.1. Đối với việc thực hiện giao dịch thủ tục hành chính

- Bảo hiểm xã hội huyện tiếp tục phối hợp với các ngành có liên quan, các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Bảo đảm thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời tất cả các quy định về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan BHXH để tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC tại đơn vị; duy trì và thường xuyên cập nhật các thông tin về công tác cải cách TTHC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của BHXH huyện.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của ngành BHXH Việt Nam và Cổng dịch vụ công quốc gia; tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết TTHC, điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC; đồng thời phối hợp với Bưu điện trên địa bàn huyện thực hiện việc trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm giảm thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí tạo thuận lợi cho

người dân và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng phục vụ không theo địa giới hành chính.

6.2. Đối với việc đồng bộ cơ sở dữ liệu người tham gia bảo hiểm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

Tiếp tục phối hợp Công an huyện, Phòng Giáo dục & Đào tạo và UBND các xã, thị trấn để đẩy mạnh việc xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của UBND tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 991/UBND-NC ngày 15/3/2023.

7. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

7.1. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Chỉ đạo các cơ quan truyền thông tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò, lợi ích, tính nhân văn của chính sách BHXH, BHYT và những rủi ro khi không tham gia BHXH, BHYT đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân; thường xuyên phản ánh những cơ quan, đơn vị, địa phương làm tốt, đồng thời phê phán những hạn chế, yếu kém trong công tác duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT.

7.2. Đề nghị Ban Dân vận Huyện ủy

Chỉ đạo hệ thống Dân vận xây dựng và nhân rộng “Điển hình tiên tiến”, mô hình “Dân vận khéo” gắn với công tác duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT; phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tổ chức tuyên truyền để Nhân dân hiểu mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và tầm quan trọng của việc tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình để mọi người dân hiểu và tự giác tham gia.

7.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện

- Chỉ đạo các đơn vị, tổ chức thành viên tiếp tục tuyên truyền, vận động đến các hội viên và các tầng lớp Nhân dân về chính sách BHXH, BHYT; tham gia hưởng ứng “Tháng cao điểm vận động Nhân dân tham gia BHXH, BHYT”.

- Đưa nội dung vận động “Mọi người dân tham gia BHXH, BHYT” vào tiêu chí đánh giá kết quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” hằng năm; tiếp tục duy trì vận động Nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình; tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn huyện.

7.4. Đề nghị Liên đoàn Lao động huyện

- Chỉ đạo các tổ chức Công đoàn trực thuộc trong huyện tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật BHXH, BHYT đến công đoàn viên và công nhân lao động.

- Chỉ đạo các tổ chức Công đoàn trực thuộc thực hiện việc giám sát thực thi pháp luật tại các đơn vị, doanh nghiệp và kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về BHXH, BHYT.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thực hiện công tác kiểm tra liên ngành việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT tại các đơn vị sử dụng lao động để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; khởi kiện ra tòa đối với hành vi vi phạm pháp luật BHXH, BHYT gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, tập thể người lao động theo quy định tại Khoản 8, Điều 10 Luật Công đoàn.

7.5. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

- Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến hội viên và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT trong hệ thống an sinh xã hội; quyền và nghĩa vụ của người dân khi tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình vận động hội viên và Nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình; giám sát việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT việc duy trì và phát triển số người tham gia BHXH, BHYT hằng năm.

7.6. Đề nghị Hội Nông dân huyện

Chỉ đạo Hội Nông dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại chính sách BHXH, BHYT; tuyên truyền vận động hội viên tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho hội viên Hội nông dân khi tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình theo đúng quy định của pháp luật.

7.7. Đề nghị Huyện đoàn

Chỉ đạo các Chi Đoàn trực thuộc tổ chức các hoạt động tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách BHXH, BHYT cho đoàn viên thanh niên để đoàn viên nhận thức đúng về nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia BHXH, BHYT.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể Kế hoạch này, các phòng, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, phấn đấu cuối năm 2023 hoàn thành các chỉ tiêu về BHXH, BHYT, BHTN Huyện ủy, UBND huyện giao.

2. Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT các xã, thị trấn phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tích cực chủ động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia BHXH, BHYT; phát động phong trào mua thẻ BHYT tặng cho người thân và người có hoàn cảnh khó khăn chưa tham gia BHYT. Phối hợp với cơ quan Bảo

hiểm xã hội và các ngành có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đã nêu trong Kế hoạch này.

4. UBND các xã, thị trấn tập trung cao điểm chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan BHXH huyện và các ngành có liên quan rà soát các cơ sở sản xuất gia công có sử dụng nhân công nhưng không ký hợp đồng lao động, yêu cầu các chủ cơ sở sản xuất này thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về lao động, giúp người lao động đảm bảo được quyền lợi về tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

5. Giao Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng) chủ trì, phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tham mưu cho UBND huyện khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác duy trì và phát triển người tham gia BHXH, BHYT vào dịp tổng kết năm.

6. Giao Bảo hiểm xã hội huyện chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra, giám sát; theo dõi, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng tháng, đột xuất báo cáo UBND huyện. /.

Nơi nhận:

- Thường trực BCĐ tỉnh (b/c);
- TT Huyện Ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện (b/c);
- Các thành viên BCĐ huyện;
- BHXH huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Huỳnh Công Tín**



PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỌC SINH CÁC TRƯỜNG
THAM GIA BHYT HỌC SINH NĂM HỌC 2022-2023

STT	Tên trường	Tổng số học sinh	Tổng số học sinh đã tham gia BHYT	Trong đó		Tổng số học sinh còn lại phải tham gia BHYT	Tỷ lệ % so với tổng số học sinh
				Học sinh tham gia theo nhóm người khác	Học sinh tham gia tại trường		
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	$2=3+4$	<i>3</i>	<i>4</i>	$5=I-2$	$6=2/I$
I	Huyện Cang Long	26.564	26.417	2.703	23.714	147	99,45
1	Trường TH TT Cang Long B	703	703	90	613	-	100,00
2	Trường TH A An Trường	826	826	36	790	-	100,00
3	Trường TH A An Trường A	484	484	37	447	-	100,00
4	Trường TH B An Trường	325	325	22	303	-	100,00
5	Trường TH B An Trường A	269	269	29	240	-	100,00
6	Trường TH Tân An A	562	562	14	548	-	100,00
7	Trường TH Tân An B	450	450	26	424	-	100,00
8	Trường TH Tân Bình A	626	626	22	604	-	100,00
9	Trường TH Tân Bình B	291	291	20	271	-	100,00
10	Trường TH Huyện Hội A	832	832	112	720	-	100,00
11	Trường TH Bình Phú B	392	392	38	354	-	100,00
12	Trường TH Phương Thạnh A	771	771	111	660	-	100,00
13	Trường TH Đức Mỹ C	175	175	7	168	-	100,00
14	Trường TH Đại Phước A	278	278	11	267	-	100,00
15	Trường TH Đại Phước	320	320	13	307	-	100,00
16	Trường TH Đại Phước C	390	390	25	365	-	100,00
17	Trường TH Nhị Long	622	622	68	554	-	100,00
18	Trường TH Mỹ Cẩm	431	431	18	413	-	100,00
19	Trường THCS Mỹ Cẩm	258	258	21	237	-	100,00
20	Trường THCS A An Trường	574	574	19	555	-	100,00
21	Trường THCS An Trường A	413	413	21	392	-	100,00
22	Trường THCS B An Trường	524	524	22	502	-	100,00

23	Trường THCS Tân An	1.310	1.310	59	1251	-	100,00
24	Trường THCS Phương Thạnh	649	649	50	599	-	100,00
25	Trường THCS Nhị Long Phú	392	392	28	364	-	100,00
26	Trường THCS Nhị Long	434	434	46	388	-	100,00
27	Trường THCS Đức Mỹ	445	445	17	428	-	100,00
28	Trường THCS Đại Phúc	337	337	15	322	-	100,00
29	Trường THCS Đại Phước	430	430	26	404	-	100,00
30	Trường THCS Bình Phú	782	782	284	498	-	100,00
31	Trường PTDTNT - THCS	269	269	79	190	-	100,00
32	Trường THPT Nguyễn Đăng	1.392	1.392	88	1304	-	100,00
33	Trường THPT Bùi Hữu Nghĩa	459	459	28	431	-	100,00
34	Trường THPT Nguyễn Văn Hai	1.259	1.259	220	1039	-	100,00
35	Trường THPT Hồ Thị Nhâm	647	647	37	610	-	100,00
36	Trường THPT Dương Háo Học	1.021	1.021	23	998	-	100,00
37	Trung Tâm GDTX và DN	401	401	18	383	-	100,00
38	Trường TH Huyện Hội B	452	447	53	394	5	98,89
39	Trường TH Đỗ Văn Nại	592	583	53	530	9	98,48
40	Trường TH Đức Mỹ A	418	411	23	388	7	98,33
41	Trường TH TT Càng Long A	897	881	72	809	16	98,22
42	Trường THCS Thái Bình	1.471	1.444	147	1297	27	98,16
43	Trường THCS Huyện Hội	782	767	59	708	15	98,08
44	Trường TH Phương Thạnh B	300	292	32	260	8	97,33
45	Trường TH Bình Phú A	909	849	464	385	60	93,40